

Số: 02/TB-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2024 - Khóa 34 (2024-2026)

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHSPHN ngày 08/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Đề án tuyển sinh sau đại học năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 5921/QĐ-ĐHSPHN ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2024, cụ thể như sau:

I. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

TT	Khoa	Chuyên ngành	Mã số	Chỉ tiêu XT1	Chỉ tiêu XT2
1	Toán - Tin	Đại số và lý thuyết số	8460104	10	5
2		Hình học và tô pô	8460105	10	5
3		Lí luận và PPDH bộ môn Toán	8140111	20	10
4		Lí thuyết xác suất và thống kê toán học	8460106	10	5
5		Toán giải tích	8460102	25	10
6		Toán ứng dụng	8460112	10	5
7	Vật lí	Lí luận và PPDH bộ môn Vật lí	8140111	20	10
8		Vật lí chất rắn	8440104	20	5
9		Vật lí lý thuyết và vật lí toán	8440103	15	8
10	Hóa học	Hoá hữu cơ	8440114	15	5
11		Hoá lý thuyết và hoá lí	8440119	15	5
12		Hoá phân tích	8440118	15	5
13		Hoá vô cơ	8440113	15	5
14		Lí luận và PPDH bộ môn Hoá học	8140111	25	8
15		Hoá môi trường	8440120	15	5
16	Sinh học	Động vật học	8420103	8	5
17		Lí luận và PPDH bộ môn Sinh học	8140111	8	7
18		Sinh học thực nghiệm	8420114	0	0
19		Vì sinh vật học	8420107	7	4
20		Thực vật học	8420111	7	4
21	SPKT	Lí luận và PPDH bộ môn KTCN	8140111	12	3
22	Ngữ văn	Hán Nôm	8220104	3	2
23		Ngôn ngữ học	8229020	7	4
24		Lí luận và PPDH bộ môn Văn và TV	8140111	21	9
25		Lí luận văn học	8220120	7	3

TT	Khoa	Chuyên ngành	Mã số	Chỉ tiêu XT1	Chỉ tiêu XT2
26	Ngữ văn	Văn học dân gian	8220125	3	2
27		Văn học nước ngoài	8220242	7	3
28		Văn học Việt Nam	8220121	13	7
29	Lịch sử	Lịch sử thế giới	8229011	15	8
30		Lịch sử Việt Nam	8229013	15	5
31		Lí luận và PPDH bộ môn Lịch sử	8140111	10	8
32	Địa lí	Địa lí học	8310501	15	5
33		Địa lí tự nhiên	8440217	15	5
34		Lí luận và PPDH bộ môn Địa lí	8140111	15	5
35		Bản đồ viễn thám và hệ thống tin địa lí	8440214	15	5
36	TLGD	Giáo dục học	8140101	0	25
37		Tâm lí học	8310401	0	10
38		Giáo dục và phát triển cộng đồng	8140113	0	5
39		Tâm lí học (Tâm lí học trường học)	8310401	0	50
40	QLGD	Quản lí giáo dục	8140114	40	20
41	GD tiểu học	Giáo dục học (Giáo dục tiểu học)	8140101	30	10
42	GD mầm non	Giáo dục học (Giáo dục mầm non)	8140101	15	8
43	LLCT-GDCD	Lí luận và PPDH bộ môn GDCT	8140111	15	8
44	Triết học	Triết học	8229001	15	5
45	CNTT	Khoa học máy tính	8480101	15	5
46		Lí luận và PPDH bộ môn Tin học	8140111	10	5
47	GD thể chất	Giáo dục học (Giáo dục thể chất)	8140101	10	5
48	GD đặc biệt	Giáo dục đặc biệt	8140118	25	15
49	Việt Nam học	Việt Nam học	8310630	15	8
50	Công tác xã hội	Công tác xã hội	8760101	20	8
51	Tiếng Anh	LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	8140111	20	10
52	Nghệ thuật	LL và PPDH bộ môn Âm nhạc	8140111	10	8

* Các chương trình đào tạo đều theo định hướng nghiên cứu.

* Chỉ tiêu xét tuyển đợt 1 còn lại sẽ chuyển sang xét tuyển đợt 2.

II. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

- Thời gian đào tạo: 02 năm.

- Hình thức đào tạo: chính quy.

III. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC TUYỂN SINH

Nhà trường tuyển sinh thạc sĩ theo 02 phương thức:

1. Phương thức xét tuyển 1

Người dự tuyển theo phương thức này phải thoả mãn các điều kiện về văn bằng và ngoại ngữ như sau:

1.1. Về văn bằng, thí sinh phải đáp ứng các điều kiện:

a) Đã tốt nghiệp hoặc được công nhận tốt nghiệp đại học chính quy trong vòng 02 năm (tính từ ngày kí văn bằng tốt nghiệp hoặc Quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển).

b) Ngành tốt nghiệp đại học phù hợp với ngành đăng kí xét tuyển (không thuộc diện phải học bổ sung kiến thức – xem **Phụ lục 2**). ✕

c) Tốt nghiệp đại học xếp loại giỏi trở lên. Nếu tốt nghiệp đại học xếp loại khá, phải đạt tối thiểu một trong các tiêu chí bổ sung sau:

+ (TC1) Có kết quả nghiên cứu khoa học (NCKH) được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus; hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá từ 1,0 điểm trở lên theo ngành đào tạo.

+ (TC2) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp bộ.

+ (TC3) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi Olympic sinh viên toàn quốc.

+ (TC4) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Trường ĐHSP Hà Nội.

+ (TC5) Tích lũy được tối thiểu 03 tín chỉ trong chương trình đào tạo thạc sĩ của Trường ĐHSP Hà Nội (dành cho những đối tượng đã tham gia Đề án liên thông Đại học - Sau đại học của Trường ĐHSP Hà Nội).

1.2. Về ngoại ngữ, thí sinh phải đáp ứng một trong các điều kiện:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài; các ngôn ngữ nằm trong danh mục của **Phụ lục 03**.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy trở lên do Trường ĐHSP Hà Nội cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ngoại ngữ trong chương trình đào tạo phải là tiếng Anh). Các trường hợp thuộc diện này, khi nộp hồ sơ trực tuyến cần đính kèm bảng điểm vào mục Văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ.

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác được quy định trong **Phụ lục 03**, còn hiệu lực (24 tháng tính từ ngày ký chứng chỉ đến ngày hết hạn nộp hồ sơ).

Ghi chú:

- Đối với người dự tuyển vào chuyên ngành LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh: điều kiện về ngoại ngữ phải là văn bằng, chứng chỉ của ngoại ngữ thứ 2.

- Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của cơ sở đào tạo (nếu có).

1.3. Thời gian thông báo kết quả phương thức xét tuyển 1: 26/3/2024

1.4. Điều kiện thực hiện

a) Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <https://tuyensinhdsdh.hnue.edu.vn>

- Thời gian nộp hồ sơ trực tuyến: từ ngày **22/01/2024** đến hết ngày **26/02/2024**

b) Lệ phí:

- Lệ phí xét tuyển: 750.000đ/người dự tuyển/hồ sơ.

- Cách thức nộp: Hướng dẫn nộp lệ phí sẽ gửi về email của người dự tuyển sau khi hồ sơ đăng ký được duyệt hợp lệ. Thí sinh lưu ý không tự chuyển tiền khi chưa nhận được email hoặc hướng dẫn của Nhà trường. Để đủ điều kiện xét tuyển, thí sinh phải hoàn thành tất cả các khoản lệ phí chậm nhất đến hết ngày **26/02/2024** và lưu lại minh chứng chuyển tiền để đối chiếu khi cần thiết.

c) Hồ sơ bản cứng: nộp theo hướng dẫn tại mục IV của Thông báo này khi nhập học.

1.5. Nguyên tắc xét tuyển trong phương thức 1

a) Hội đồng tuyển sinh xét các đối tượng dự tuyển có bằng tốt nghiệp loại giỏi trở lên, lần lượt theo thứ tự ưu tiên bắt đầu từ đối tượng TC1, nếu còn chỉ tiêu sẽ xét tiếp lần lượt đến các đối tượng thuộc TC2, TC3, TC4, TC5 cho đến hết chỉ tiêu, trong trường hợp có nhiều thí sinh có ưu tiên như nhau thì sẽ lấy theo điểm xét hồ sơ từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

b) Nếu tiếp tục còn chỉ tiêu sẽ xét tiếp đến các đối tượng dự tuyển có bằng tốt nghiệp loại khá, nguyên tắc ưu tiên khi xét tương tự như trên cho đến hết chỉ tiêu.

Chỉ tiêu còn lại (nếu có) ở phương thức xét tuyển 1 sẽ được cộng dồn cho chỉ tiêu của phương thức xét tuyển 2.

Thí sinh không trúng tuyển theo phương thức xét tuyển 1, được phép bổ sung bài luận để tham gia phương thức xét tuyển 2 trong cùng đợt tuyển sinh, nếu chuyên ngành đăng ký xét tuyển có chỉ tiêu tuyển theo phương thức xét tuyển 2. Thí sinh thuộc diện này phải nộp bổ sung bài luận trước ngày **29/3/2024** theo hướng dẫn trong thông báo kết quả xét tuyển phương thức 1.

2. Phương thức xét tuyển 2

Thang điểm xét tuyển theo quy định tại **Phụ lục 01**.

Người dự tuyển theo phương thức này phải thoả mãn các điều kiện về văn bằng, ngoại ngữ và bài luận chuyên ngành như sau:

2.1. Về văn bằng, thí sinh phải đáp ứng các điều kiện:

a) Đã tốt nghiệp hoặc được công nhận tốt nghiệp đại học.

b) Ngành tốt nghiệp đại học phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển. Nếu thuộc diện học bổ sung kiến thức, thí sinh phải hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức do Trường ĐHSP Hà Nội quy định trước khi xét tuyển (Danh mục ngành phù hợp và những trường hợp phải học bổ sung kiến thức xem trong **Phụ lục 02**).

c) Tốt nghiệp đại học xếp loại khá trở lên. Nếu tốt nghiệp đại học xếp loại Trung bình hoặc Trung bình khá, thí sinh phải có công bố khoa học (bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành hoặc hội thảo quốc gia, quốc tế) liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

2.2. Về ngoại ngữ, thí sinh phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Thỏa mãn một trong các điều kiện về ngoại ngữ được quy định tại mục 1.2, phần III của Thông báo này (được miễn thi ngoại ngữ).

- Các trường hợp còn lại, thí sinh phải tham dự kì thi đánh giá năng lực ngoại ngữ xét điều kiện đầu vào do Trường ĐHSP Hà Nội tổ chức. Thời gian thi: **20/4/2024**.

2.3. Về bài luận chuyên ngành

Ứng viên phải viết bài luận chuyên ngành (viết tay theo **Mẫu 03**) có nội dung liên quan đến chuyên ngành đăng ký xét tuyển, không quá 3000 từ. Bài luận cần đạt tối thiểu 10,0 điểm (trên thang điểm 20). Đối với người dự tuyển vào chuyên ngành LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh, bài luận phải được viết bằng tiếng Anh.

2.4. Thời gian thông báo kết quả phương thức xét tuyển 2: 15/5/2024

2.5. Điều kiện thực hiện

a) Hồ sơ và bài luận đăng ký xét tuyển:

- Nộp hồ sơ và bài luận trực tuyến tại địa chỉ: <https://tuyensinhdsdh.hnue.edu.vn>

- Thời gian: từ ngày **22/01/2024** đến hết ngày **26/02/2024** ✕

b) Lệ phí:

- Lệ phí xét tuyển: 750.000đ/người dự tuyển/hồ sơ.

- Lệ phí ôn tập ngoại ngữ (nếu người dự tuyển có nhu cầu): 1.500.000đ/người.

+ Thời gian bắt đầu ôn tập: **4/3/2024**.

+ Hình thức học: học các ngày thứ Bảy và Chủ Nhật tại Trường ĐHSP Hà Nội.

+ Thông tin chi tiết danh sách lớp học, địa điểm, thời gian học được thông báo trước ngày 4/3/2024 tại website: <http://sdh.hnue.edu.vn>.

- Lệ phí thi ngoại ngữ: 1.100.000đ/người.

- Lệ phí học bổ sung kiến thức: 350.000 đ/tín chỉ (nếu thuộc diện phải bổ sung kiến thức). Thời gian học: dự kiến từ **4/3/2024 đến hết ngày 15/4/2024**. Không tổ chức lớp học bổ sung kiến thức đối với các lớp có dưới 3 ứng viên thuộc diện này.

- Cách thức nộp: Hướng dẫn nộp lệ phí sẽ gửi về email của người dự tuyển sau khi hồ sơ đăng kí được duyệt hợp lệ. Thí sinh lưu ý không tự chuyển tiền khi chưa nhận được email hoặc hướng dẫn của Nhà trường. Để đủ điều kiện xét tuyển, thí sinh phải hoàn thành tất cả các khoản lệ phí chậm nhất đến hết ngày **26/02/2024** và lưu lại minh chứng chuyển tiền để đối chiếu khi cần thiết.

c) Hồ sơ bản cứng: nộp theo hướng dẫn tại mục IV của Thông báo này khi nhập học.

3. Chính sách ưu tiên

3.1. Đối tượng ưu tiên:

a) Người dự tuyển là người đang công tác liên tục từ 02 năm trở lên tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành. Khi nộp hồ sơ, người dự tuyển thuộc diện này phải nộp giấy xác nhận thời gian công tác (Mẫu 01) kèm theo bản sao có công chứng quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Người dự tuyển là thương binh hoặc là người hưởng chính sách như thương binh;

c) Người dự tuyển là con liệt sĩ;

d) Người dự tuyển là anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dự tuyển là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành. Khi nộp hồ sơ, người dự tuyển thuộc diện này phải nộp giấy xác nhận hộ khẩu thường trú tại KVI (Mẫu 02) kèm theo bản sao Giấy khai sinh.

e) Người dự tuyển là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

3.2. Mức ưu tiên:

Người xét tuyển thuộc đối tượng ưu tiên được cộng 2,0 điểm theo thang điểm 20 vào kết quả chấm bài luận và cộng 4,0 điểm vào điểm đánh giá năng lực ngoại ngữ theo thang điểm 40.

4. Quy định chung về văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp

Các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch sang tiếng Việt, được công chứng và phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng (thông tin về đăng ký công nhận văn bằng do nước ngoài cấp xem tại <https://naric.edu.vn>, mục Hướng dẫn quy trình công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp). 

IV. HỒ SƠ NHẬP HỌC

TT	Danh mục hồ sơ	PTXT1	PTXT2
1	Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học	x	x
2	Bản sao có công chứng Văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ	x	Nếu có
3	Bản sao có công chứng chứng chỉ khác (Nghệ thuật sư phạm, Công tác xã hội, Giáo dục đặc biệt, ... BSKT của Trường ĐHSP Hà Nội)		Nếu có
4	Mình chứng các giải thưởng khoa học và bài báo của thí sinh (bản sao có công chứng đối với giải thưởng khoa học; trang bìa tạp chí, trang mục lục và các trang toàn bài đối với bài báo)	Nếu có	Nếu có
5	Sơ yếu lí lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi người dự tuyển cư trú	x	x
6	Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa (khám trong thời gian không quá 06 tháng)	x	x
7	Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động để chứng nhận thời gian công tác (người thuộc diện ưu tiên KV1)	Nếu có	Nếu có
8	Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (Giấy khai sinh, mình chứng là con liệt sĩ, con người nhiễm chất độc hoá học,...)	Nếu có	Nếu có
9	Công văn cử đi dự tuyển của thủ trưởng cơ quan quản lí	Nếu có	Nếu có
10	Phiếu đăng ký xét tuyển (download từ cổng nộp hồ sơ trực tuyến)	x	x

V. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC

- Thí sinh truy cập <http://sdh.hnue.edu.vn/tuyen-sinh/thac-si> để nhận các thông tin cập nhật tiếp theo trong đợt tuyển sinh

- Thời gian nhập học: 25/10/2024 (dự kiến)

- Điện thoại: 02462962496 (Liên hệ trong giờ hành chính)

- Nhóm Zalo hỗ trợ thí sinh: <https://zalo.me/g/czzakb379>

Trân trọng thông báo./. *✍*



Nơi nhận:

- Bộ GD và ĐT (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- Các trường Đại học, Cao đẳng;
- Các Sở GD và ĐT;
- Các Khoa đào tạo thạc sĩ;
- Phòng KHTC, TT CNTT (để phối hợp);
- Đăng tải trên website;
- Lưu: VT, SDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Signature)
PGS.TS. Nguyễn Đức Sơn

MẪU 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN ƯU TIÊN NGƯỜI ĐANG CÔNG TÁC
TẠI ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC QUY ĐỊNH LÀ KHU VỰC I**

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Sau đại học - Trường ĐHSP Hà Nội

Họ và tên:

Năm sinh:

Nơi sinh:

Đang công tác tại: Trường THPT..... đóng trên địa bàn xã huyện.....
tỉnh.....

Thời gian công tác tại trường từ: tháng.....năm.....đến tháng.....năm..... (*đang công
tác 2 năm liên tục*)

Xác nhận của cơ quan quản lý
về thâm niên công tác

....., ngày tháng năm 20
Người làm đơn
(kí và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của chính quyền địa phương
(hoặc Ủy ban dân tộc Miền núi)

Trường THPT..... đóng tại (xã, huyện, tỉnh):

*Xãlà địa phương được quy định là Khu vực I theo Quyết định số:.....,
ngày tháng năm..... của (Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban dân tộc).*

(Đóng dấu, ký, và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Các đối tượng được ưu tiên khu vực 1 (*đang công tác 2 năm liên tục*) phải có quyết định tiếp nhận công tác của cấp có thẩm quyền (bản sao)
- Quyết định công nhận KVI phải là văn bản mới nhất hiện hành. 

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

GIẤY XÁC NHẬN ƯU TIÊN NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ CƯ TRÚ
TẠI ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC QUY ĐỊNH LÀ KHU VỰC I

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Sau đại học - Trường ĐHSP Hà Nội

Tên tôi là: NGUYỄN VĂN A

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc:

Hộ khẩu thường trú (thôn, xã, huyện, tỉnh):

....., ngày tháng năm 20
Người làm đơn

Nguyễn Văn A

Xác nhận của chính quyền địa phương

(hoặc Ủy ban dân tộc Miền núi)

Ông (bà) NGUYỄN VĂN A có hộ khẩu thường trú tại (thôn, xã, huyện, tỉnh):

.....
Địa phương được quy định là Khu vực I theo Quyết định số: , ngày tháng năm
của (Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban dân tộc).

(Đóng dấu, ký, và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nộp kèm giấy khai sinh (bản sao)
- Quyết định công nhận KVI phải là văn bản mới nhất hiện hành. 

BÀI LUẬN CHUYÊN NGÀNH DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Trang 1

Gồm những thông tin sau:

Họ và tên thí sinh:.....
Cơ quan công tác:.....
Chuyên ngành dự tuyển:.....
Mã số chuyên ngành:.....
Tiêu đề bài luận:.....

Trang 2 và các trang tiếp theo

Bài luận dài không quá 3000 từ, cho thấy ứng viên phù hợp với ngành đăng kí dự tuyển, tập trung vào những gợi ý sau:

1. Mục đích, lí do đăng kí xét tuyển vào Trường ĐHSP Hà Nội
2. Lí do lựa chọn ngành, chuyên ngành đăng kí xét tuyển
3. Mục tiêu nghề nghiệp tương lai
4. Vấn đề quan tâm, dự kiến và đề xuất hướng nghiên cứu/ứng dụng. ***Bài luận dự tuyển chuyên ngành theo định hướng nghiên cứu/ứng dụng cần tập trung vào các dự kiến nghiên cứu/ứng dụng tương ứng.***

Bài luận chuyên ngành của người xét tuyển có nội dung phù hợp với chuyên ngành đăng kí dự tuyển trình độ thạc sĩ, phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, văn phong trong sáng, trình bày rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về người dự tuyển, với những thông tin mới (không lặp lại những thông tin đã hiển thị trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu....).

Một số quy định:

- Không đưa thông tin cá nhân của ứng viên như họ tên vào các trang trong bài luận ngoại trừ trang 1.
- Thí sinh phải tự viết bài luận, không đánh máy.
- Lề của trang giấy viết bài luận: lề trên 2,0 cm; lề dưới 2,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm.
- Đánh số trang trên tổng số trang ở phía dưới và giữa mỗi trang giấy (VD: 1/5 ... 5/5)
- Thí sinh cần đảm bảo chất lượng của bản scan bài luận. Nếu scan thiếu trang, thiếu phần hoặc có phần chữ mờ không đọc được thì thí sinh không được chấm điểm phần đó. 

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Dành cho thí sinh đủ điều kiện theo phương thức xét tuyển 1)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội

Tôi tên là (ghi họ và tên):.....Giới tính:.....
Ngày sinh:...../...../..... Nơi sinh:..... Dân tộc:
CMND:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:
Đơn vị công tác:
Vị trí công tác:.....Số năm công tác:.....
Điện thoại:..... E-mail:.....
Địa chỉ liên lạc khi cần:.....

1. Thông tin văn bằng đại học

Trường TNĐH:.....Thời gian TNĐH:...../...../.....
Ngành:.....Hình thức đào tạo:.....Tổng số tín chỉ đã tích lũy ở ĐH:.....
Xếp loại TNĐH:.....Điểm TBC:.....Điểm khóa luận (nếu có):.....
Tổng số tín chỉ đã tích lũy được trong chương trình ThS của Trường ĐHSP Hà Nội (nếu có):.....

2. Thông tin văn bằng, chứng chỉ minh chứng về trình độ ngoại ngữ

Bằng hoặc chứng chỉ được cấp:.....Tiếng (Anh, Pháp, Trung Quốc):.....
Nơi cấp :.....Ngày cấp:...../...../.....

3. Thông tin về các giải thưởng khoa học và bài báo công bố của thí sinh (nếu có)

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú (ghi giải đạt; tạp chí công bố)
1	Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp bộ		
2	Đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi Olympic sinh viên toàn quốc		
3	Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Trường (sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội)		
4	Có kết quả NCKH được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus; hoặc bài báo đăng trên các tạp chí KH trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá từ 1,0 điểm trở lên theo ngành đào tạo		
5	Tích lũy được tối thiểu 03 tín chỉ trong CTĐT thạc sĩ của Trường ĐHSP Hà Nội		

4. Đăng kí xét tuyển

- Chuyên ngành:
- Chương trình đào tạo (nghiên cứu hoặc ứng dụng).....

....., ngày tháng năm 2024 ✍

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Dành cho thí sinh dự tuyển theo phương thức xét tuyển 2)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, Trường ĐHSP Hà Nội

Tôi tên là (ghi họ và tên):.....Giới tính:.....
Ngày sinh:...../...../..... Nơi sinh:..... Dân tộc:
CMND:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:
Đơn vị công tác:
Vị trí công tác:.....Số năm công tác:.....
Điện thoại:.....E-mail:.....
Địa chỉ liên lạc khi cần:.....

1. Thông tin văn bằng đại học

Trường TNĐH:.....Thời gian TNĐH:...../...../.....
Ngành:.....Hình thức đào tạo:.....Tổng số tín chỉ đã tích lũy ở ĐH:.....
Xếp loại TNĐH:.....Điểm TBC:.....Điểm khoá luận (nếu có):.....
Tổng số tín chỉ đã tích lũy được trong chương trình ThS của Trường ĐHSP Hà Nội (nếu có):.....
* Chứng chỉ nghiệp vụ khác (nếu có):.....
Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

2. Học bổ sung kiến thức (nếu có)

-Đã hoàn thành bổ sung kiến thức (do Trường ĐHSP Hà Nội cấp); Ngày cấp:.....
- Đăng kí học bổ sung kiến thức (có/không):.....Số tín chỉ phải học:.....

3. Thông tin văn bằng, chứng chỉ minh chứng về trình độ ngoại ngữ

Bằng hoặc chứng chỉ được cấp:.....Tiếng (Anh, Pháp, Trung Quốc, Nga):.....
Nơi cấp:.....Ngày cấp:...../...../.....

4. Đăng kí thi ngoại ngữ (Tiếng: Anh, Pháp, Trung Quốc):.....

5. Thông tin về các giải thưởng khoa học và bài báo công bố của thí sinh (nếu có)

TT	Nội dung	Ghi chú (ghi giải đạt; tạp chí công bố)
1		
2		

6. Đăng kí xét tuyển

- Chuyên ngành:
- Chương trình đào tạo (nghiên cứu hoặc ứng dụng).....

7. Bài luận viết tay dài không quá 3000 từ

....., ngày tháng năm 2024 

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 01
THANG ĐIỂM PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN 2

TT	Nội dung, yêu cầu	Thang điểm	Tổng điểm tối đa	Tỷ trọng
1	Tốt nghiệp đại học Điểm xét hồ sơ = Điểm trung bình chung học tập (theo thang điểm 10)*k	k = 6 nếu số tín chỉ tích lũy ở đại học dưới 135 tín chỉ k = 7 nếu số tín chỉ tích lũy ở đại học từ 135 tín chỉ trở lên	70	70%
2	Bài báo/Giải thưởng khoa học (nếu có) - Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Bộ: điểm tối đa 3,0 điểm.	- Nhất 3,0 điểm, Nhì 2,0 điểm, Ba: 1,0 điểm.	10	10%
	- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba sinh viên NCKH cấp Trường (của Trường ĐHSP Hà Nội): điểm tối đa 2,0 điểm.	- Nhất 1,5 điểm, Nhì 1,0 điểm, Ba: 0,5 điểm.		
	- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba các kỳ thi Olympic sinh viên toàn quốc: điểm tối đa 3,0 điểm.	- Nhất 1,5 điểm, Nhì 1,0 điểm, Ba: 0,5 điểm.		
	- Có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu hoặc có khoá luận tốt nghiệp: điểm tối đa 2,0 điểm.	- Hội đồng chuyên ngành đánh giá, cho điểm.		
3	Viết bài luận chuyên ngành Bài luận chuyên ngành của người dự tuyển có nội dung phù hợp với chuyên ngành đăng kí xét tuyển trình độ thạc sĩ, không quá 3000 từ. Bài luận cần đạt tối thiểu 10,0 điểm (trên thang điểm 20).	Tổng tối đa 20 điểm cho các tiêu chí: - Mục đích, lí do đăng kí xét tuyển vào Trường ĐHSP Hà Nội; - Lí do lựa chọn ngành, chuyên ngành đăng kí xét tuyển; - Mục tiêu nghề nghiệp tương lai - Vấn đề quan tâm, dự kiến hướng nghiên cứu/ứng dụng, các đề xuất (nếu có)	20	20%
Tổng			100	100%

PHỤ LỤC SỐ 03

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 và Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Chuẩn đầu vào trình độ thạc sĩ Tương đương Bậc 3	Chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	Đối với chứng chỉ Linguaskill: chỉ chấp nhận chứng chỉ này do Công ty cổ phần nghiên cứu ứng dụng thực nghiệm công nghệ REAP (http://reap-hevobooks.org) liên kết với Tổng hiệu trưởng, Thạc sĩ và Học giả của Đại học Cambridge hoạt động thông qua tổ chức trực thuộc Nhà xuất bản và Hội đồng Khảo thí Đại học Cambridge (Cambridge) tổ chức thi và cấp, theo QĐ số 3731/QĐ-BGDĐT ngày 17/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xem Mẫu bên dưới.
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
		Aptis ESOL International Certificate	B1	B2
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3 (4 kỹ năng)	HSK Bậc 4 (4 kỹ năng)
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранным	ТРКИ-1	ТРКИ-2

Mô tả chứng chỉ Linguaskill

Chứng chỉ Linguaskill được Reap-Hevobooks cấp cho những thí sinh tham dự kỳ thi Linguaskill 4 kỹ năng do Reap-Hevobooks tổ chức tại các điểm thi chính thức, tuân thủ theo quy trình tổ chức thi của Hội đồng Khảo thí Tiếng Anh Cambridge.

Reap-Hevobooks là Đại diện Ủy quyền duy nhất của Cambridge đối với bài thi Linguaskill tại Việt Nam với mã VN247.

Chứng chỉ Linguaskill được dán tem xác thực có gắn chip được bảo mật 3 lớp.

Linguaskill → Institution: VN247
Username: nguyenvn247@gmail.com
Ref. No: VN247nguyenvn247@gmail.com

Test Report

Candidate name: N. Nguyen
Candidate number: [redacted]
Date of birth: 01 January 1980
Organisation: Retail

Linguaskill General

Average Score: 174
CEFR Level: B2

Below A1 A1 A2 B1 B2 C1 or above

Listening
Test Date: 01 October 2021
Score: 173
CEFR Level: B2

Can follow complex spoken language related to daily life and work, where the topic is reasonably familiar and the speaker uses a standard dialect. Comprehension is usually limited to their familiarity with the subject matter.

Reading
Test Date: 01 October 2021
Score: 180+
CEFR Level: C1 or above

Can understand long and complex texts on a wide range of topics in daily life and work, including unfamiliar and abstract. Can extract key information and details, and comprehend information that is implied. Can detect the writer's tone and point of view.

Speaking
Test Date: 01 October 2021
Score: 149
CEFR Level: B1

Can answer questions about routine matters, connecting phrases simply to describe experiences and events and give brief reasons, explanations, reactions or opinions on familiar topics.

Writing
Test Date: 01 October 2021
Score: 160+
CEFR Level: C1 or above

Can write well structured, detailed text on complex subjects. Can write in an engaging style appropriate to the reader. Highlight significant points and expand on supporting points of view.

Cambridge Assessment English

CERT.VN247.ORG
SN: xxxxx - xxxxx
xxxxx - xxxxx
UNOFFICIAL CAMBRIDGE LINGUASKILL CERTIFICATE

Cách xác thực chứng chỉ:

1. Quét mã QR để truy cập trang xác thực chứng chỉ: cert.vn247.org
2. Cào mã phủ nhũ để lấy mã nạp vào hệ thống
3. Đối chiếu SN và kiểm tra thông tin thí sinh bao gồm: ảnh chụp tại phòng thi, hồ sơ dự thi, kết quả thi, bản pdf chứng chỉ



Reap-Hevobooks

Đại diện Ủy quyền duy nhất của Cambridge đối với bài thi Linguaskill tại Việt Nam.

Thông tin chi tiết về Reap-Hevobooks và bài thi, chứng chỉ Linguaskill có tại website:

<https://reap-hevobooks.org>

Chứng chỉ có thể được xác thực tại: <https://cert.vn247.org>

**Danh sách các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ
theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Tiếng Anh)
(Theo thông báo số 1098/TB-QLCL, ngày 7/7/2023 của Bộ GD và ĐT)**

TT	Cơ sở
1	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Đại học Thái Nguyên
6	Trường Đại học Cần Thơ
7	Trường Đại học Hà Nội
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
9	Trường Đại học Vinh
10	Trường Đại học Sài Gòn
11	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
12	Trường Đại học Trà Vinh
13	Trường Đại học Văn Lang
14	Trường Đại học Quy Nhơn
15	Trường Đại học Tây Nguyên
16	Học viện An ninh nhân dân
17	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
18	Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh
19	Trường Đại học Thương mại
20	Học viện Khoa học quân sự
21	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh
22	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia TP HCM
23	Học viện Cảnh sát nhân dân
24	Đại học Bách Khoa Hà Nội
25	Trường Đại học Nam Cần Thơ
26	Trường Đại học Ngoại thương
27	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
29	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
30	Trường Đại học Lạc Hồng